Phụ lục 2

DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG CỰU CHIẾN BINH ĐÃ TỪ TRẦN ĐỀ NGHỊ TRỢ CẤP

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNV ngày tháng năm 2026 của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa)

STT	Họ và tên cựu chiến binh từ trần	Năm sinh	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số Quyết định hưởng trợ cấp một lần	Ngày, tháng, năm từ trần	Họ và tên thân nhân hưởng trợ cấp	Hộ khẩu thường trú	Quan hệ với người trừ trần	Mức hưởng (đồng)
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10*	*(11)*
(1)	**Xã Yên Thắng**									
1	Vi Đức May	1952	Xã Yên Thắng	Xã Yên Thắng	809	30/01/2026	Lương Thị Sinh	Xã Yên Thắng	Vợ	23.400.000
	Cộng: 01 ĐT									**23.400.000**
(2)	**Xã Biện Thượng**									
1	Lâm Đình Phượng	1958	Xã Biện Thượng	Xã Biện Thượng	100.101	23/01/2026	Hoàng Thị Vượng	Xã Biện Thượng	Vợ	23.400.000
	Cộng: 01 ĐT									**23.400.000**
(3)	**Xã Vạn Lộc**									
1	Hoàng Văn Thay	1956	Xã Vạn Lộc	Xã Vạn Lộc	611-612	25/01/2026	Đồng Thị Bình	Xã Vạn Lộc	Vợ	23.400.000
	Cộng: 01 ĐT									**23.400.000**
(4)	**Xã Lưu Vệ**									
1	Nguyễn Văn Hòa	1966	Xã Lưu Vệ	Xã Lưu Vệ	2145-2146	16/01/2026	Bùi Thị Tư	Xã Lưu Vệ	Vợ	23.400.000
	Cộng: 01 ĐT									**23.400.000**
(5)	**Xã Thạch Lập**									
1	Phạm Ngọc Bảy	1948	Xã Thạch Lập	Xã Thạch Lập	1138	08/02/2026	Phạm Thị Hạnh	Xã Thạch Lập	Con	23.400.000
2	Lê Thanh Bình	1942	Xã Thạch Lập	Xã Thạch Lập	2384	18/02/2026	Lê Văn Hoành	Xã Thạch Lập	Con	23.400.000
	Cộng: 02 ĐT									**46.800.000**
(6)	**Xã Yên Định**									
1	Nguyễn Hữu Tường	1950	Xã Yên Định	Xã Yên Định	924	08/08/2025	Lê Thị Thắm	Xã Yên Định	Vợ	23.400.000

	Cộng: 01 ĐT									**23.400.000**
(7)	**Xã Thăng Bình**									
1	Lê Xuân Tuy	1959	Xã Thăng Bình	Xã Thăng Bình	1229	24/02/2026	Cao Thị Hặn	Xã Thăng Bình	Vợ	23.400.000
	Cộng: 01 ĐT									**23.400.000**
(8)	**Xã Vạn Xuân**									
1	Lê Xuân Sang	1964	Xã Vạn Xuân	Xã Vạn Xuân	100.101	19/12/2025	Hà Thị Lợi	Xã Vạn Xuân	Vợ	23.400.000
	Cộng: 01 ĐT									**23.400.000**
(9)	**Phường Ngọc Sơn**									
1	Lê Văn Bốn	1940	Phường Ngọc Sơn	Phường Ngọc Sơn	748	16/12/2025	Lê Văn Phương	Phường Ngọc Sơn	Con	23.400.000
2	Trần Văn Thảo	1964	Phường Ngọc Sơn	Phường Ngọc Sơn	1169-1170	10/02/2026	Lường Thị Nghi	Phường Ngọc Sơn	Vợ	23.400.000
3	Nguyễn Duy Trực	1957	Phường Ngọc Sơn	Phường Ngọc Sơn	980-981	10/02/2026	Trần Thị Sang	Phường Ngọc Sơn	Vợ	23.400.000
4	Lê Hữu Dậu	1957	Phường Ngọc Sơn	Phường Ngọc Sơn	935	29/01/2026	Lê Thị Hải	Phường Ngọc Sơn	Vợ	23.400.000
5	Lê Công Ninh	1959	Phường Ngọc Sơn	Phường Ngọc Sơn	1034-1035	23/01/2026	Lê Thị Bảy	Phường Ngọc Sơn	Vợ	23.400.000
6	Lê Đình Ngọc	1935	Phường Ngọc Sơn	Phường Ngọc Sơn	748	05/02/2026	Nguyễn Thị Xuyên	Phường Ngọc Sơn	Vợ	23.400.000
	Cộng: 06 ĐT									**140.400.000**
(10)	**Xã Hoằng Lộc**									
1	Bùi Xuân Trường	1936	Xã Hoằng Lộc	Xã Hoằng Lộc	1699	17/01/2026	Bùi Xuân Sơn	Xã Hoằng Lộc	Con	23.400.000
2	Nguyễn Văn Chiến	1950	Xã Hoằng Lộc	Xã Hoằng Lộc	279-280	24/01/2026	Hoàng Thị Dục	Xã Hoằng Lộc	Vợ	23.400.000
3	Đỗ Văn Lục	1945	Xã Hoằng Lộc	Xã Hoằng Lộc	1138	23/02/2026	Trịnh Thị Tiến	Xã Hoằng Lộc	Vợ	23.400.000
4	Nguyễn Văn Chính	1947	Xã Hoằng Lộc	Xã Hoằng Lộc	2412	25/12/2025	Nguyễn Văn Chúng	Xã Hoằng Lộc	Con	23.400.000
5	Nguyễn Xuân Gần	1956	Xã Hoằng Lộc	Xã Hoằng Lộc	1284-1285	15/01/2026	Cao Thị Thạo	Xã Hoằng Lộc	Vợ	23.400.000
6	Lê Văn Nga	1961	Xã Hoằng Lộc	Xã Hoằng Lộc	100-101	14/02/2026	Nguyễn Thị Quí	Xã Hoằng Lộc	Vợ	23.400.000
7	Lê Xuân Thái	1966	Xã Hoằng Lộc	Xã Hoằng Lộc	122-123	11/02/2026	Lê Thị Bi	Xã Hoằng Lộc	Vợ	23.400.000
	Cộng: 07 ĐT									**163.800.000**
(11)	**Xã Nam Xuân**									
1	Vi Chí Hùng	1957	Xã Nam Xuân	Xã Nam Xuân	1560-1561	28/11/2025	Vi Văn Huy	Xã Nam Xuân	Con	23.400.000
2	Vi Văn Bài	1958	Xã Nam Xuân	Xã Nam Xuân	520	12/02/2026	Vi Văn Hiệu	Xã Nam Xuân	Con	23.400.000

3	Hà Văn Yêu	1951	Xã Nam Xuân	Xã Nam Xuân	520	06/11/2026	Vi Thị Huế	Xã Nam Xuân	Con	23.400.000
	Cộng: 03 ĐT									**70.200.000**
(12)	**Xã Triệu Lộc**									
1	La Duy Thắng	1962	Xã Triệu Lộc	Xã Triệu Lộc	263-264	24/02/2026	Nguyễn Thị Hà	Xã Triệu Lộc	Vợ	23.400.000
	Cộng: 01 ĐT									**23.400.000**
(13)	**Phường Đông Sơn**									
1	Lê Văn Nghinh	1963	Xã Đông Khê	Phường Đông Sơn	1284-1285	10/02/2026	Lê Thị Mai	Phường Đông Sơn	Vợ	23.400.000
2	Lê Xuân Hương	1955	Xã Đông Ninh	Phường Đông Sơn	1347-1348	09/02/2026	Lê Thị Thế	Phường Đông Sơn	Vợ	23.400.000
3	Lê Bá Khoa	1967	Phường Đông Sơn	Phường Đông Sơn	122-123	09/03/2026	Lê Thị Nhuận	Phường Đông Sơn	Vợ	23.400.000
4	Lê Thị Tề	1952	Phường Đông Sơn	Phường Đông Sơn	1202	21/02/2026	Nguyễn Hữu Xuân	Phường Đông Sơn	Chồng	23.400.000
	Cộng: 04 ĐT									**93.600.000**
(14)	**Phường Nghi Sơn**									
1	Lê Minh Tài	1958	Phường Nghi Sơn	Phường Nghi Sơn	1034-1035	12/10/2024	Lê Thanh Tân	Phường Nghi Sơn	Con	23.400.000
2	Nguyễn Bá Thi	1965	Phường Nghi Sơn	Phường Nghi Sơn	980-981	21/11/2025	Vũ Thị Vân	Phường Nghi Sơn	Vợ	23.400.000
3	Nguyễn Văn Chính	1952	Phường Nghi Sơn	Phường Nghi Sơn	1203	19/10/2025	Hoàng Thị Văn	Phường Nghi Sơn	Vợ	23.400.000
4	Nguyễn Ngọc Lịch	1954	Phường Nghi Sơn	Phường Nghi Sơn	1202	02/12/2025	Nguyễn Thị Huệ	Phường Nghi Sơn	Vợ	23.400.000
5	Mai Hữu Tân	1953	Phường Nghi Sơn	Phường Nghi Sơn	217	118/02/2026	Hoàng Thị Liên	Phường Nghi Sơn	Vợ	23.400.000
	Cộng: 05 ĐT									**117.000.000**
(15)	**Xã Hồi Xuân**									
1	Hà Văn Quyết	1953	Xã Hồi Xuân	Xã Hồi Xuân	520	26/11/2025	Hà Văn Nự	Xã Hồi Xuân	Con	23.400.000
2	Cao Ngọc Nhay	1952	Xã Hồi Xuân	Xã Hồi Xuân	279-280	27/12/2025	Cao Văn Tịu	Xã Hồi Xuân	Con	23.400.000
	Cộng: 02 ĐT									**46.800.000**
(16)	**Xã Hồ Vương**									
1	Phạm Văn Hạnh	1956	Xã Hồ Vương	Xã Hồ Vương	1574	10/12/2025	Mai Thị Vệ	Xã Hồ Vương	Vợ	23.400.000
	Cộng: 01 ĐT									**23.400.000**
(17)	**Xã An Nông**									
1	Lê Văn Đồng	1959	Xã Khuyến Nông	Xã An Nông	263-264	02/02/2026	Nguyễn Thị Khương	Xã An Nông	Vợ	23.400.000
2	Lê Văn Cát	1950	Xã Tiến Nông	Xã An Nông	2153	06/02/2026	Lê Văn Luận	Xã An Nông	Con	23.400.000

3	Thiều Hữu Đăng	1942	Xã Nông Trường	Xã An Nông	1577	09/12/2025	Lê Thị Thương	Xã An Nông	Vợ	23.400.000
4	Nguyễn Minh Tịnh	1953	Xã Nông Trường	Xã An Nông	1577	10/01/2026	Hồ Thị Cán	Xã An Nông	Vợ	23.400.000
5	Đỗ Đức Ngải	1957	Xã Nông Trường	Xã An Nông	2036	10/01/2026	Nguyễn Thị Phúc	Xã An Nông	Vợ	23.400.000
	Cộng: 05 ĐT									**117.000.000**
(18)	**Xã Thiệu Trung**									
1	Nguyễn Văn Long	1960	Xã Thiệu Viên	Xã Thiệu Trung	1347-1348	19/12/2025	Nguyễn Thị Xuân	Xã Thiệu Trung	Vợ	23.400.000
2	Vũ Văn Vệ	1961	Xã Thiệu Vận	Xã Thiệu Trung	1560-1561	02/01/2026	Lê Thị Hương	Xã Thiệu Trung	Vợ	23.400.000
	Cộng: 02 ĐT									**46.800.000**
(19)	**Xã Trung Sơn**									
1	Lò Văn Thừa	1951	Xã Trung Sơn	Xã Trung Sơn	1560-1561	20/02/2026	Lò Minh Chiếm	Xã Trung Sơn	Con	23.400.000
	Cộng: 01 ĐT									**23.400.000**
(20)	**Xã Cẩm Thạch**									
1	Phạm Văn Dự	1964	Xã Cẩm Thạch	Xã Cẩm Thạch	1932-1933	02/03/2026	Bùi Thị Thanh	Xã Cẩm Thạch	Vợ	23.400.000
	Cộng: 01 ĐT									**23.400.000**
(21)	**Phường Đào Duy Từ**									
1	Lương Mạnh Khang	1957	Phường Nguyên Bình	Phường Đào Duy Từ	263-264	28/02/2026	Hoàng Thị Thoa	Phường Đào Duy Từ	Vợ	23.400.000
2	Lê Hữu Lâm	1947	Phường Đào Duy Từ	Phường Đào Duy Từ	1574	23/02/2026	Nguyễn Thị Tươi	Phường Đào Duy Từ	Vợ	23.400.000
	Cộng: 02 ĐT									**46.800.000**
(22)	**Xã Các Sơn**									
1	Lê Cảnh Kiên	1963	Xã Các Sơn	Xã Các Sơn	122-123	01/03/2026	Nguyễn Thị Hoàng	Xã Các Sơn	Vợ	23.400.000
	Cộng: 01 ĐT									**23.400.000**
(23)	**Xã Hoằng Giang**									
1	Dương Văn Dũng	1968	Xã Hoằng Giang	Xã Hoằng Giang	1169-1170	16/02/2026	Cao Thị Châu	Xã Hoằng Giang	Vợ	23.400.000
	Cộng: 01 ĐT									**23.400.000**
(24)	**Xã Hoằng Phú**									
1	Phạm Công Vàng	1958	Xã Hoằng Phú	Xã Hoằng Phú	263-264	11/03/2026	Phạm Thị Hà	Xã Hoằng Phú	Con	23.400.000
2	Lê Xuân Bạo	1936	Xã Hoằng Phú	Xã Hoằng Phú	279-280	04/03/2026	Vũ Thị Quyên	Xã Hoằng Phú	Vợ	23.400.000

	Cộng: 02 ĐT									**46.800.000**
(25)	**Xã Thiệu Hóa**									
1	Nguyễn Công Nhượng	1937	Xã Thiệu Hóa	Xã Thiệu Hóa	1963	17/01/2026	Nguyễn Công Bình	Xã Thiệu Hóa	Con	23.400.000
	Cộng: 01 ĐT									**23.400.000**
(26)	**Xã Thiệu Quang**									
1	Lê Như Đàn	1938	Xã Thiệu Duy	Xã Thiệu Quang	924	31/01/2026	Nguyễn Thị Tý	Xã Thiệu Quang	Vợ	23.400.000
2	Lê Thế Tăng	1950	Xã Thiệu Thịnh	Xã Thiệu Quang	924	11/05/2025	Nguyễn Thị Đức	Xã Thiệu Quang	Vợ	23.400.000
3	Lê Xuân Thu	1966	Xã Thiệu Duy	Xã Thiệu Quang	611-612	06/01/2026	Nguyễn Thị Hoa	Xã Thiệu Quang	Vợ	23.400.000
4	Đặng Văn Đước	1960	Xã Thiệu Hợp	Xã Thiệu Quang	100.101	05/01/2026	Nguyễn Thị Cầu	Xã Thiệu Quang	Vợ	23.400.000
5	Lê Thế Kỷ	1955	Xã Thiệu Duy	Xã Thiệu Quang	1034-1035	19/12/2025	Lê Thị Vân	Xã Thiệu Quang	Vợ	23.400.000
6	Lê Hồng Tuấn	1958	Xã Thiệu Duy	Xã Thiệu Quang	786-787	20/09/2025	Nguyễn Thị Thảnh	Xã Thiệu Quang	Vợ	23.400.000
	Cộng: 06 ĐT									**140.400.000**
(27)	**Xã Trung Chính**									
1	Nguyễn Trương Cận	1961	Xã Trung Chính	Xã Trung Chính	263-264	15/02/2026	Lường Thị Loan	Xã Trung Chính	Vợ	23.400.000
	Cộng: 01 ĐT									**23.400.000**
(28)	**Xã Kim Tân**									
1	Vũ Văn Cảnh	1958	Xã Kim Tân	Xã Kim Tân	980-981	13/02/2026	Phạm Thị Nga	Xã Kim Tân	Vợ	23.400.000
2	Bùi Văn Hậu	1963	Xã Kim Tân	Xã Kim Tân	1284-1285	07/02/2026	Bùi Thị Lân	Xã Kim Tân	Vợ	23.400.000
	Cộng: 02 ĐT									**46.800.000**
(29)	**Xã Vân Du**									
1	Nguyễn Hữu Hằng	1959	Xã Thành Tân	Xã Vân Du	1959	26/11/2025	Quách Thị Phương	Xã Vân Du	Vợ	23.400.000
2	Bùi Thanh Sơn	1952	Xã Vân Du	Xã Vân Du	2789	01/02/2026	Quách Thị Phán	Xã Vân Du	Vợ	23.400.000
	Cộng: 02 ĐT									**46.800.000**
(30)	**Xã Thượng Ninh**									
1	Nguyễn Văn Thuận	1962	Xã Quảng Chính	Xã Thượng Ninh	1347-1348	18/09/2025	Cao Thị Lánh	Xã Thượng Ninh	Vợ	23.400.000
	Cộng: 01 ĐT									**23.400.000**
(31)	**Phường Sầm Sơn**									
1	Lường Văn Tam	1946	Phường Sầm Sơn	Phường Sầm Sơn	809	14/03/2026	Nguyễn Thị Hòa	Phường Sầm Sơn	Vợ	23.400.000

2	Lê Văn Tao	1945	Phường Sầm Sơn	Phường Sầm Sơn	1138	01/03/2026	Nguyễn Thị Tình	Phường Sầm Sơn	Vợ	23.400.000
3	Nguyễn Văn Thiêm	1963	Phường Sầm Sơn	Phường Sầm Sơn	1003	13/02/2026	Vũ Thị Phúc	Phường Sầm Sơn	Vợ	23.400.000
4	Văn Thế Thông	1961	Phường Sầm Sơn	Phường Sầm Sơn	2145-2146	07/02/2026	Nguyễn Thị Mai	Phường Sầm Sơn	Vợ	23.400.000
	Cộng: 04 ĐT									**93.600.000**
(32)	**Xã Trường Văn**									
1	Nguyễn Văn Dũng	1958	Xã Trường Văn	Xã Trường Văn	922	14/01/2026	Lê Thị Tươi	Xã Trường Văn	Vợ	23.400.000
2	Lê Duy Đài	1952	Xã Trường Văn	Xã Trường Văn	809	18/02/2026	Nguyễn Thị Tạ	Xã Trường Văn	Vợ	23.400.000
	Cộng: 02 ĐT									**46.800.000**
(33)	**Xã Cẩm Tú**									
1	Bùi Văn Lộng	1963	Xã Cẩm Tú	Xã Cẩm Tú	2097-2098	21/01/2026	Bùi Ngọc Chung	Xã Cẩm Tú	Con	23.400.000
2	Lê Quý Đông	1935	Xã Cẩm Tú	Xã Cẩm Tú	1699	09/02/2026	Lê Văn Hùng	Xã Cẩm Tú	Con	23.400.000
3	Phạm Huy Chúc	1952	Xã Cẩm Tú	Xã Cẩm Tú	1138	14/03/2026	Trương Thị Tiến	Xã Cẩm Tú	Vợ	23.400.000
4	Trương Xuân Kỳ	1931	Xã Cẩm Tú	Xã Cẩm Tú	924	16/12/2025	Trương Văn Kỷ	Xã Cẩm Tú	Cháu	23.400.000
5	Phạm Văn Nghị	1944	Xã Cẩm Tú	Xã Cẩm Tú	1138	05/02/2026	Phạm Văn Dương	Xã Cẩm Tú	Con	23.400.000
	Cộng: 05 ĐT									**117.000.000**
(34)	**Xã Cẩm Tân**									
1	Quách Văn Khánh	1958	Xã Cẩm Long	Xã Cẩm Tân	611-612	01/03/2026	Bùi Thị Thanh	Xã Cẩm Tân	Vợ	23.400.000
	Cộng: 01 ĐT									**23.400.000**
(35)	**Phường Hàm Rồng**									
1	Dương Khắc Lộc	1960	Phường Hàm Rồng	Phường Hàm Rồng	616	28/02/2026	Lê Thị Hòa	Phường Hàm Rồng	Vợ	23.400.000
2	Dương Khắc Khanh	1937	Phường Hàm Rồng	Phường Hàm Rồng	1317	22/02/2026	Dương Khắc Bảy	Phường Hàm Rồng	Con	23.400.000
3	Nguyễn Văn Thanh	1937	Phường Hàm Rồng	Phường Hàm Rồng	1202	20/02/2026	Nguyễn Xuân Tuyến	Phường Hàm Rồng	Con	23.400.000
	Cộng: 03 ĐT									**70.200.000**
(36)	**Phường Trúc Lâm**									
1	Vũ Bá Long	1957	Phường Tân Dân	Phường Trúc Lâm	2097-2098	01/03/2026	Đặng Thị Hiểu	Phường Trúc Lâm	Vợ	23.400.000
2	Hoàng Văn Trí	1943	Phường Ngọc Sơn	Phường Trúc Lâm	1202	21/01/2026	Nguyễn Thị Mão	Phường Trúc Lâm	Vợ	23.400.000
3	Phạm Văn Thư	1955	Phường Trúc Lâm	Phường Trúc Lâm	1202	26/01/2026	Lê Thị Kiệm	Phường Trúc Lâm	Vợ	23.400.000
4	Đỗ Đức Dực	1955	Phường Hải Lĩnh	Phường Trúc Lâm	1202	19/11/2025	Nguyễn Thị Phượng	Phường Trúc Lâm	Vợ	23.400.000

5	Đỗ Đức Xa	1947	Phường Hải Lĩnh	Phường Trúc Lâm	10	14/02/2026	Trần Thị Huệ	Phường Trúc Lâm	Vợ	23.400.000
	Cộng: 05 ĐT									**117.000.000**
(37)	**Xã Định Tân**									
1	Lê Văn Định	1958	Xã Định Tân	Xã Định Tân	122-123	14/02/2026	Phạm Thị Lan	Xã Định Tân	Vợ	23.400.000
2	Trương Xuân Đan	1958	Xã Định Tân	Xã Định Tân	1347-1348	19/01/2026	Trương Văn Cường	Xã Định Tân	Con	23.400.000
	Cộng: 02 ĐT									**46.800.000**
(38)	**Xã Thành Vinh**									
1	Bùi Văn Ngọc	1944	Xã Thành Vinh	Xã Thành Vinh	922	12/02/2026	Quách Thị Vân	Xã Thành Vinh	Vợ	23.400.000
	Cộng: 01 ĐT									**23.400.000**
(39)	**Xã Hà Long**									
1	Tống Văn Mười	1959	Xã Hà Bắc	Xã Hà Long	2145-2146	20/03/2026	Tống Thị Khuyên	Xã Hà Long	Vợ	23.400.000
2	Hoàng Văn Lập	1961	Xã Hà Long	Xã Hà Long	122-123	04/03/2026	Dương Thị Nhiễu	Xã Hà Long	Vợ	23.400.000
3	Quách Văn Trang	1965	Xã Hà Long	Xã Hà Long	1932-1933	24/02/2026	Nguyễn Thị Lâu	Xã Hà Long	Vợ	23.400.000
	Cộng: 03 ĐT									**70.200.000**
(40)	**Xã Hoằng Thanh**									
1	Đỗ Văn Vánh	1951	Xã Hoằng Phụ	Xã Hoằng Thanh	748	09/02/2026	Lê Thị Thiệu	Xã Hoằng Thanh	Vợ	23.400.000
2	Lê Trung Thường	1950	Xã Hoằng Ngọc	Xã Hoằng Thanh	1574	18/03/2026	Lê Trung Tuân	Xã Hoằng Thanh	Con	23.400.000
3	Đỗ Thị Thảo	1958	Xã Hoằng Thanh	Xã Hoằng Thanh	263-264	05/02/2026	Hắc Ngọc Quyết	Xã Hoằng Thanh	Con	23.400.000
	Cộng: 03 ĐT									**70.200.000**
(41)	**Xã Cẩm Vân**									
1	Trương Quang Đông	1963	Xã Cẩm Vân	Xã Cẩm Vân	122-123	30/01/2026	Phạm Thị Ưng	Xã Cẩm Vân	Vợ	23.400.000
2	Đinh Văn Quyền	1950	Xã Thạch Lập	Xã Cẩm Vân	1203	05/05/2025	Đinh Văn Thủy	Xã Cẩm Vân	Con	23.400.000
3	Trương Quốc Lập	1954	Xã Quý Lộc	Xã Cẩm Vân	2412	11/03/2026	Trương Thị Diện	Xã Cẩm Vân	Vợ	23.400.000
	Cộng: 03 ĐT									**70.200.000**
(42)	**Xã Cẩm Thủy**									
1	Phạm Văn Ngữ	1964	Xã Cẩm Phong	Xã Cẩm Thủy	2145-2146	29/01/2026	Hà Thị Vân	Xã Cẩm Thủy	Vợ	23.400.000
2	Dương Văn Việt	1961	Xã Thiệu Dương	Xã Cẩm Thủy	100-101	23/03/2026	Nguyễn Thị Sáu	Xã Cẩm Thủy	Vợ	23.400.000
3	Phạm Văn Bổng	1957	Xã Cẩm Sơn	Xã Cẩm Thủy	2147	05/02/2026	Nguyễn Thị Cẩm	Xã Cẩm Thủy	Vợ	23.400.000

4	Tống Văn Hùng	1958	Xã Cẩm Sơn	Xã Cẩm Thủy	279-280	14/03/2026	Phạm Thị Dung	Xã Cẩm Thủy	Vợ	23.400.000
	Cộng: 04 ĐT									**93.600.000**
	Tổng cộng: 42 Xã, phường = 102 người									**2.386.800.000**
	(Số tiền bằng chữ: Hai tỷ, ba trăm tám mươi sáu triệu, tám trăm nghìn đồng chẵn)									